TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày: 26/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Mến.

Bà La Thị Thu Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:

Ông Cù Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Đặng Minh C (tên gọi khác: L), sinh năm 1994. Tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Minh D (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm: 1970; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày: 17/10/2023.

"Bị cáo có mặt".

Người làm chứng:

- Ông Trương Đại N, sinh năm: 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 17/10/2023 Công an xã B tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn, khi đến đoạn đường thuộc ấp B, xã B, huyện X phát hiện Đặng Minh C, sinh năm 1994, HKTT: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có biểu

hiện nghi vấn nên, yêu cầu C có cất giấu ma tuý trong người thì giao nộp C tự lấy trong túi quần bên phải ra 01 gói nylon chứa chất kết tinh, không màu trong suốt, Công khai nhận là ma tuý đá và giao nộp thêm 01 chai thuỷ tinh trong suốt có in dòng chữ VODKA, có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn một ống hút màu cam. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Minh C tại ấp B, xã B, huyện X, nhưng không thu giữ gì thêm.

Tại cơ quan Công an Công khai nhận số ma tuý trên C mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân) vào ngày 17/10/2023, tại xã B, huyện X với giá 1.300.000 đồng. Mục đích C mua và cất giấu số ma tuý là để sử dụng.

Bản kết luận giám định số: 444/KL-KTHS-MT ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất kết tinh, không màu – trong suốt chứa trong 01 gói nylon được hàn kín được niêm phong trong phong bì màu trắng có in hình dấu của công an xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các chữ ký ghi họ tên: Thượng uý Vũ Văn T1, Phan Duy L1, Đặng Minh C, Trương Đại N, gửi đến giám định có khối lượng 5,3219 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Đối với 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 444 ngày 19 tháng 10 năm 2023, có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B và các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn Văn T2, Võ Thanh H, Nguyễn Quốc D1 (hoàn trả sau giám định); 01 nỏ thuỷ tinh; 01 chai thuỷ tinh trong suốt có in dòng chữ VODKA, có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn một ống hút màu cam hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đang tạm giữ chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc chờ xử lý.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Bản cáo trạng số 57/CT - VKSXM ngày 17 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo Đặng Minh C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng đến 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng Viện kiểm sát đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 444 ngày 19 tháng 10 năm 2023, có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B và các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn Văn T2, Võ Thanh H, Nguyễn Quốc D1 (hoàn trả sau giám định).

- 01 nỏ thuỷ tinh;

- 01 chai thuỷ tinh trong suốt có in dòng chữ VODKA, có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn một ống hút màu cam;

Bị cáo Đặng Minh C nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng:

Bị cáo Đặng Minh C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cụ thể: Vào khoảng 08 giờ, ngày 17/10/2023 Công an xã B tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn, khi đến đoạn đường thuộc ấp B, xã B, huyện X phát hiện Đặng Minh C có biểu hiện nghi vấn qua kiểm tra phát hiện bị cáo có hành vi tàng trữ trong túi quần 01 gói nylon có chứa chất kết tinh, không màu – trong suốt là ma túy đá, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Theo kết luận giám định số 444/KL - KTHS - MT ngày 19/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh B thì: Mẫu A1 có khối lượng 5,3219 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó, cho thấy bản cáo trạng số 57/CT - VKSXM ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo Đặng Minh C về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo vẫn tàng trữ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một trong những nguyên nhân là phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị có không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích thu lợi bất chính, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 444 ngày 19 tháng 10 năm 2023, có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B – VT và các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn Văn T2, Võ Thanh H, Nguyễn Quốc D1 (hoàn trả sau giám định) là tang vật của vụ án là hàng cấm không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 nỏ thuỷ tinh;

- 01 chai thuỷ tinh trong suốt có in dòng chữ VODKA, có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn một ống hút màu cam;

Là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai nhận số ma túy mà cơ quan Công an thu giữ của bị cáo là vào khoảng 01 giờ ngày 17/10/2023 bị cáo mua của một người đàn ông (không rõ họ tên) chỉ biết người này ở B, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ nếu có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Minh C (tên gọi khác: L) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: Đặng Minh C 06 (S) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 444 ngày 19 tháng 10 năm 2023, có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B - VT và các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn Văn T2, Võ Thanh H, Nguyễn Quốc D1 (hoàn trả sau giám định).

- 01 nỏ thuỷ tinh;

- 01 chai thuỷ tinh trong suốt có in dòng chữ VODKA, có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn một ống hút màu cam.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2024 giữa Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Đặng Minh C phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
+ Phòng PC10.
+ Phòng PV06.
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thảo